

Số: 169./CTCS-BC

Ngày 28 tháng 03 năm 2018

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017

1. Đánh giá khái quát về tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017:

Trong năm 2017, Công ty TNHH một thành viên Chiếu sáng và thiết bị đô thị tiếp tục hoàn thành kế hoạch đã đề ra. Công tác duy trì vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng của Thành phố đảm bảo chiếu sáng ở mức 98%, tiết kiệm 20% chi phí thực hiện theo chủ trương của Thành phố đề ra. Các sản phẩm chiếu sáng đô thị của Công ty tiếp tục chiếm lĩnh thị trường sản phẩm chiếu sáng, phát triển các mẫu mã đèn Led hiện đại đáp ứng nhu cầu của thị trường.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của năm 2017:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện
1	Doanh thu	Tỷ đồng	240,1
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6,45
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	6,74
4	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	95,725

3. Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm của Công ty:

- Triển khai hoàn thành dự án Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất thiết bị điện chiếu sáng tại KCN Phú Nghĩa – Chương Mỹ - Hà Nội.

- Trúng thầu 100% các gói thầu Xây lắp điện chiếu sáng và Quản lý vận hành duy trì trên địa bàn Thành phố Hà Nội theo kế hoạch đã đề ra.

4. Thuận lợi, khó khăn:

a. Thuận lợi:

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy và Ban Lãnh đạo Công ty.

Tập thể cán bộ công nhân viên duy trì nền nếp kỷ luật lao động, có tinh thần và ý thức tự giác, tích cực tham gia công tác sản xuất kinh doanh. Cán bộ, công nhân không ngừng nâng cao trình độ, tay nghề, nắm vững quy trình công nghệ, làm chủ máy móc thiết bị.

Các sản phẩm, thiết bị chiếu sáng của Công ty vẫn tiếp tục giữ vững uy tín thương hiệu trên thị trường.

Năng lực thi công xây lắp, quản lý vận hành của Công ty tích lũy qua các năm tạo nên vị thế và ưu thế trong công tác đấu thầu các công trình xây lắp chiếu sáng và quản lý vận hành.

b. Khó khăn:

Môi trường hội nhập, hàng hóa nhập khẩu và sự tham gia thị trường của các công ty nước ngoài, sản phẩm nhập khẩu tạo nên áp lực cạnh tranh khốc liệt ở thị trường trong và ngoài nước.

Chủ trương tiết kiệm của Chính phủ và của Hà Nội ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án đầu tư công trên cả nước và của Hà Nội.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018
1	Sản phẩm chiếu sáng và thiết bị đô thị khác	80.000
2	Sản phẩm cầu kiện thép	36.000

- Kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh cả năm

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018
1	Giá trị sản lượng của Công ty Mẹ	281.500
2	Giá trị sản lượng của Công ty Con	178.000
	Tổng	459.500

- Kế hoạch phát triển thị trường và sản phẩm:

Công ty tiếp tục duy trì ổn định công tác duy trì, vận hành trên các địa bàn đang quản lý, từng bước tham gia duy trì, vận hành các địa bàn mới.

Tìm hiểu và phát triển thị trường kinh doanh sản phẩm chiếu sáng và đô thị của Công ty trên khắp cả nước và nước ngoài.

Nghiên cứu, tham gia đấu thầu các dự án, gói thầu thi công xây lắp hệ thống chiếu sáng trên cả nước.

Tăng cường nâng cao trình độ, năng lực, tay nghề của người lao động và đầu tư trang bị, nâng cấp máy móc hiện đại để phát triển sản xuất.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển

- Kế hoạch đầu tư các dự án cả năm:

Tham gia đấu thầu các dự án duy trì chiếu sáng và thi công xây lắp chiếu sáng trên địa bàn Thành phố Hà Nội và cả nước.

Triển khai Dự án Đầu tư, nâng cấp sửa chữa máy móc thiết bị phục vụ sản xuất công nghiệp tại nhà máy sản xuất thiết bị điện chiếu sáng tại KCN Phú Nghĩa – Chương Mỹ - Hà Nội.

Triển khai mở rộng dự án sử dụng phần mềm quản lý doanh nghiệp.

Tiếp tục cập nhật công nghệ mới trong việc ứng dụng các chi tiết thiết bị LED phục vụ cho việc sản xuất và tung ra sản phẩm mới đáp ứng yêu cầu thị trường cả về kỹ thuật và giá cả.

Làm việc với các hãng LED của Mỹ, Hàn Quốc, Thái Lan, Trung Quốc... để tìm kiếm cơ hội hợp tác trong việc sản xuất chế tạo đèn LED hoặc đặt hàng sản xuất OEM với thương hiệu HAPULICO

Làm việc với các đơn vị, các nhà đầu tư về phương hướng và cách thức đầu tư dự án xã hội hóa để có thể sẵn sàng tham gia dự án theo các mô hình xã hội hóa.

- Kết quả đầu tư cả năm

Thắng thầu 100% các gói thầu Xây lắp hệ thống chiếu sáng theo kế hoạch.

Triển khai thi công các gói thầu đã trúng thầu đảm bảo đáp ứng tiến độ và chất lượng thi công đã cam kết với chủ đầu tư.

Hoàn thành dự án Dự án Đầu tư, nâng cấp sửa chữa máy móc thiết bị phục vụ sản xuất công nghiệp tại nhà máy sản xuất thiết bị điện chiếu sáng tại KCN Phú Nghĩa – Chương Mỹ - Hà Nội

Áp dụng phần mềm quản lý doanh nghiệp đến tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Các giải pháp thực hiện

1. Giải pháp về tài chính:

Tăng cường kiểm soát thu chi nhằm tối ưu hóa các hoạt động của Công ty, qua đó tiết kiệm tối đa các chi phí trong vận hành, sản xuất.

1001
CỘT
ÁCH NH
TỐT TI
TIÊU SÁN
ĐÓ
VIG BIE

Kiểm soát hoạt động bán hàng, đảm bảo kiểm soát việc thanh toán tiền hàng, nợ tiền hàng.

Thu hồi các khoản nợ của Công ty.

2. Giải pháp về sản xuất:

Kiểm tra chất lượng sản phẩm xuất xưởng.

Tăng cường chất lượng và năng suất trong công tác sản xuất sản phẩm chiếu sáng và thiết bị đô thị của Công ty

3. Giải pháp về marketing.

Thành lập nhóm công tác phát triển thị trường để tập trung đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng mới trong nước.

Tăng cường quan hệ hợp tác với các khách hàng truyền thống, đồng thời tích cực giới thiệu các mặt hàng sản phẩm mới đến khách hàng.

Hoàn thiện trang Web của Công ty để có thể quảng bá, giới thiệu Công ty và các sản phẩm của Công ty tốt hơn.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực.

Không ngừng đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tính hiệu quả hoạt động của bộ máy công ty. Tập thể lãnh đạo và cán bộ công nhân viên nêu cao vai trò, trách nhiệm của mình trên cương vị được phân công, tự nghiên cứu và học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Thường xuyên trau dồi phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, từ đó tạo được niềm tin, uy tín đối với đồng nghiệp, đối tác, khách hàng.

Tích cực cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn các lớp nghiệp vụ về công tác chuyên môn cũng như lý luận chính trị, quản lý hành chính nhà nước.

Tổ chức đào tạo nội bộ, cập nhật kiến thức mới về công nghệ LED cho các đơn vị thị trường, xây lắp, vận hành. Thu thập các ý kiến phản hồi của khách hàng từ các đơn vị nhằm cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm LED của Công ty.

5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật.

Tiếp tục áp dụng công nghệ, kỹ thuật mới trong sản xuất các sản phẩm, thiết bị.

Áp dụng phần mềm quản lý doanh nghiệp vào các hoạt động quản lý của Công ty như tài chính, vật tư, kho bãi, sản xuất.

6. Giải pháp về quản lý và điều hành.

Thường xuyên sửa đổi, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế, quy định quản lý điều hành của Công ty cho phù hợp với qui định

7. Giải pháp khác.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp trên, vận dụng linh hoạt các chính sách kích thích người lao động nhằm góp phần quyết định sức cạnh tranh của Công ty trong nền kinh tế thị trường hiện nay.

**BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH
VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018**

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu		
	- Sản lượng Công ty mẹ	Tỷ đồng	281
	- Sản lượng Công ty con	Tỷ đồng	178
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích	Tỷ đồng	120
3	Doanh thu	Tỷ đồng	245
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,56
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	6,3
6	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	10

Nơi gửi:

- Đ/c Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Như trên;
- Lưu P.KHKD, TCKT, VPTH.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CHIẾU SÁNG VÀ THIẾT BỊ ĐÔ THỊ

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Anh Tuấn

M.S.D.N

Số: H.0/CTCS-BC

Ngày 28 tháng 03 năm 2018

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT
KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT**

Năm báo cáo 2018

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước

a) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm 2015, 2016, 2017:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Nội dung	Năm 2015			Năm 2016			Năm 2017		
		KH	TH	Tỷ lệ	KH	TH	Tỷ lệ	KH	TH	Tỷ lệ
1	Tổng doanh thu	250	285,9	114%	250	326	130%	222	240,1	108%
2	Lợi nhuận trước thuế	20	20	100%	10,4	10,4	100%	6,3	6,45	102%
3	Lợi nhuận sau thuế	15,6	15,6	100%	8,8	8,8	100%	5,2	5,3	102%

Năm 2015, 2016, 2017 các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận trước thuế, lợi nhuận sau thuế của Công ty đều đạt và vượt kế hoạch thành phố giao.

b) Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước:

Thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng Công trình Điện Chiếu sáng Hapulico năm 2015.

c) Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm (những khoản đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới,...)

Hoàn thành dự án Đầu tư xây dựng Nhà máy Chế tạo Thiết bị chiếu sáng và đô thị tại Khu công nghiệp Phú Nghĩa.

Từng bước triển khai xây dựng Cụm công nghiệp vừa và nhỏ Lâm Giang tại Kiêu Ky, Gia Lâm.

d) Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

+ Những điểm thuận lợi: Thương hiệu Hapulico đã được khẳng định đứng đầu trong cả nước có uy tín cao và sức lan tỏa trong cả nước. Công ty có được một đội ngũ CBCNV được đào tạo cơ bản, có tay nghề cao, có kinh nghiệm đủ khả năng đáp ứng mọi nhu cầu phát triển, tăng trưởng cao. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo từ cấp cơ sở đến công ty được quy hoạch để có trình độ, sức khỏe, tuổi tác nhằm tạo được các thế hệ tiếp nối đưa công ty phát triển liên tục, bền vững. Toàn công ty là một tập thể vững mạnh, đoàn kết, cùng đồng lòng hướng về tương lai.

+ Những điểm khó khăn: Kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng còn gặp nhiều khó khăn. Từ Chính phủ đến địa phương đều tiết giảm chi phí đầu tư công. Do doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong hoạt động công ích nên cũng bị tiết giảm theo và ảnh hưởng đến doanh thu của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, sự cạnh tranh của các đơn vị cùng lĩnh vực như: Schnieder, Đại Quang Phát, Philips...

đ) Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu,...).

+ Không ngừng nâng cao chất lượng công tác Quản lý vận hành hệ thống Chiếu sáng Thành phố, nghiên cứu hiện đại hoá hệ thống điều khiển và quản lý dữ liệu hạ tầng, áp dụng những công nghệ khoa học tiên tiến về chiếu sáng, trang trí, nhằm khai thác có hiệu quả và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao đối với hệ thống chiếu sáng công cộng của Thủ đô.

+ Hoàn thành tốt các dự án, công trình phục vụ kỷ niệm các ngày lễ lớn tại Hà Nội đạt hiệu quả cao; tiếp cận và tham gia các dự án lớn, trọng điểm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô và cả nước trong giai đoạn 2015 - 2020.

+ Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển thị trường tại các khu vực Bắc, Trung, Nam đồng thời chuẩn bị đầy đủ điều kiện để có thể tham gia các dự án chiếu sáng tại nước ngoài, đặc biệt là các dự án chiếu sáng quốc gia tại Haiti, Myanma...

+ Đẩy mạnh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nhằm tạo cơ sở vật chất và yếu tố phát triển của Công ty cho những năm sau. Hoàn thiện việc trang bị, nâng cấp máy móc sản xuất công nghiệp Nhà máy tại Khu Công nghiệp Phú Nghĩa ; Hợp tác triển khai đầu tư các Dự án khác của công ty khi có điều kiện thuận lợi.

+ Tăng cường công tác Quản lý chất lượng; Tiếp tục đầu tư chiều sâu, phát triển sản phẩm mới, mở ra các lĩnh vực kinh doanh mới, phát triển lĩnh vực kinh doanh - dịch vụ mà xã hội có nhu cầu và Công ty có điều kiện phát triển.

BIỂU SỐ 1
MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT
KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Ước thực hiện năm báo cáo 2018
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất					
a)	Sản phẩm chiếu sáng	Tỷ đồng	63,059	63,178	73,569	80
b)	Sản phẩm thiết bị đô thị khác	Tỷ đồng	5,794	1,854	2,658	
c)	Sản phẩm cấu kiện thép	Tỷ đồng			9,246	36
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	285,9	326	240,1	245
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20,0	10,4	6,45	4,56
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng		24	6,74	6,3
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1000 USD				
6	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)	Tỷ đồng	87	80	96,9	80
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng				
a)	- Nguồn ngân sách	"				
b)	- Vốn vay	"				
c)	- Vốn khác	"				
8	Tổng lao động	Người	523	550	510	510
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	60,781	68,549	51,733	5,632
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,821	2,028	2,109	2,352
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	58,960	66,524	49,624	50,632

2. Tình hình đầu tư tại các công ty con

- Danh sách các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ.
- Tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này.

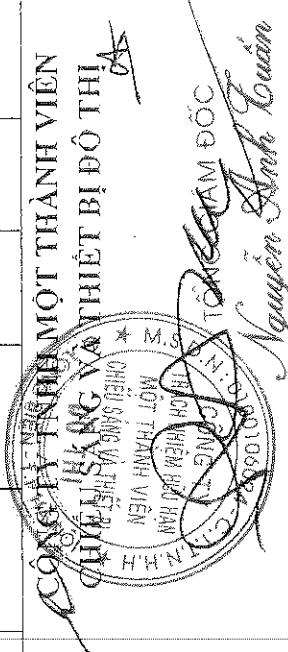
BIỂU SỐ 2

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI

TT	Tên doanh nghiệp	Thực hiện năm 2006			Thực hiện năm 2010			Thực hiện năm 2013			Thực hiện năm 2015		
		Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)
1	Công ty cổ phần Vật tư công nghiệp	7,2	69,28	4,98									
2	Công ty cổ phần chiếu sáng Nam Hapulico				20	65	13						
3	Công ty cổ phần chiếu sáng Bắc Hapulico							03	65	1,95			
4	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công trình điện chiếu sáng Hapulico										10	65	6,5

Nơi gửi:

- D/c Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Như trên;
- Lưu P.KHKD, TCKT, VPTH.



ỦY BAN NHÂN DÂN TP HÀ NỘI
CÔNG TY TNHH MTV CHIẾU
SÁNG VÀ THIẾT BỊ ĐÔ THỊ
MST: 0100106024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *171*/CTCS-BC

Ngày 28 tháng 03 năm 2018

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH

BIỂU MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện	Tỷ lệ so với KH	Tỷ lệ so với cùng kỳ năm trước
1	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm	120 tỷ	29 tỷ (hết quý I/2018)	100%	1,53
2	Khối lượng, sản lượng sản phẩm, dịch vụ công ích bị lỗi, không đạt yêu cầu	0	0	100%	1
3	Số lượng ý kiến phản hồi về chất lượng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp không đạt yêu cầu	<i>Không có</i>			
4	Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm				
5	Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm	120 tỷ			



II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP

1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường.

Môi trường cung cấp cho ta không gian sống có tác động trực tiếp đến sức khỏe con người. Chính vì vậy doanh nghiệp luôn ý thức và bảo vệ môi trường, việc nâng cao ý thức bảo vệ môi trường được quán triệt cho tất cả các cán bộ công nhân viên từ nơi sản xuất đến các phòng ban nghiệp vụ trong công ty. Doanh nghiệp là đơn vị sản xuất thiết bị điện chiếu sáng bao gồm sản phẩm đèn cao áp, đèn trang trí, cột sân vườn ... các yếu tố ảnh hưởng tới môi trường như chất thải, sơn, dung môi ... đều được xử lý trước khi được đưa ra môi trường. Ngoài ra, các sản phẩm do doanh nghiệp sản xuất ra đều được Bộ Công thương gắn nhãn mác tiết kiệm năng lượng một trong những tiêu chí quan trọng trong bảo vệ môi trường.

2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội.

Công ty được Ủy ban nhân dân thành phố giao quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Thủ đô Hà Nội. Chiếu sáng thành phố có tầm quan trọng cho bộ mặt cả nước nên Công ty luôn ý thức được trách nhiệm phải đảm bảo hệ thống chiếu sáng toàn thành phố sáng 98%. Các công trình trọng điểm của Thành phố như Hồ Hoàn Kiếm, Quảng trường Lãng Bác, Quảng trường Đông kinh nghĩa thực, khu vui chơi công viên, vườn hoa... không những trang hoàng mà đẹp ấn tượng đối với những người dân thủ đô nói chung cũng như các du khách nước ngoài nói riêng.

Ngoài ra, hàng năm Công ty luôn đóng góp ủng hộ quỹ về người nghèo, đồng bào miền trung bị lũ lụt, thăm hỏi, tri ân và tặng quà các anh hùng thương binh liệt sỹ Thuận Thành Bắc Ninh ... với ý nghĩa " Uống nước nhớ nguồn".

Các khoản nộp thuế và nghĩa vụ đối với Nhà nước công ty luôn thực hiện đầy đủ .

3. Thực hiện tốt trách nhiệm với nhà cung cấp.

Đối với các nhà cung cấp, Công ty luôn là bạn hàng có trách nhiệm, uy tín thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán không để tồn đọng nợ quá hạn.

4. Trách nhiệm bảo đảm lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng.

Các sản phẩm của Công ty khi đưa ra thị trường sử dụng đều được dán nhãn tiết kiệm năng lượng của Bộ Công thương theo tiêu chuẩn của Việt Nam và được bộ phận kiểm tra chất lượng sản phẩm kiểm tra một cách kỹ càng đến từng chi tiết. Các sản phẩm của Công ty luôn đảm bảo chất lượng về các chỉ số IP 65, IP 66 (IP chỉ số kín khít chống bụi, chống nước), các chỉ số độ rọi ... độ an toàn của sản phẩm.

5. Quan hệ tốt với người lao động.

Đời sống cán bộ công nhân viên được đảm bảo, không có lao động phải nghỉ việc do thiếu việc làm, thu nhập bình quân năm sau cao hơn năm trước. Các quyền lợi theo chế độ được đảm bảo. Công ty có đội ngũ cán bộ, chuyên viên kỹ thuật đạt trình độ khu vực và quốc tế, đội ngũ công nhân lành nghề và là một tập thể đoàn kết, luôn phấn đấu không ngừng để đóng góp xứng đáng cho phát triển của Thủ đô và đất nước. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo từ cấp cơ sở đến công ty được quy hoạch để có trình độ, sức khỏe, tuổi tác nhằm tạo được các thế hệ tiếp nối đưa công ty phát triển liên tục, bền vững.

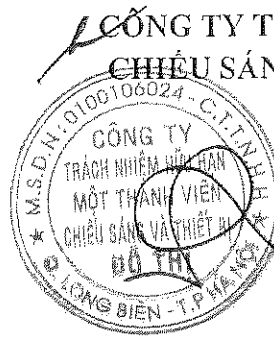
6. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và người lao động trong doanh nghiệp.

Với sự quan tâm của Đảng ủy, Hội đồng thành viên, ban lãnh đạo công ty luôn quan tâm tới đời sống của cán bộ công nhân viên như: Tổ chức đi nghỉ mát, hội diễn phong trào ngày thành lập công ty, Khen thưởng các con của cán bộ công nhân viên đạt thành

lịch xuất sắc trong học tập, ngày lễ Quốc tế phụ nữ, Việt Nam ... của Toàn công ty là một tập thể vững mạnh, đoàn kết, cùng đồng lòng hướng về tương lai.

Nơi gửi:

- Đ/c Chủ tịch HĐQT (dề b/c);
- Như trên;
- Lưu P.KHKD, TCKT, VPTH.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Anh Tuấn



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
 CÔNG TY TNHH MTV
 CHIẾU SÁNG VÀ THIẾT BỊ ĐÓ THỊ
 MST: 0100106024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ATL/CTCS-BC

Ngày 28 tháng 03 năm 2018

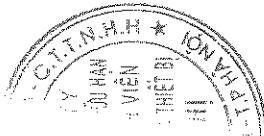
Kính gửi: - Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;
 - Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SÁP XẾP, ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP

T	Tên doanh nghiệp	Giữ nguyên	Thoái vốn		Tiến độ thực hiện đến năm báo cáo							Kế hoạch năm tiếp theo	Ghi chú		
			Hoàn thành trong năm báo cáo	Chưa hoàn thành	Thành lập Ban Chỉ đạo	Đang xác định giá trị DN	Quyết định công bố giá trị DN	Quyết định phê duyệt phương án	Đã IPO	Đại hội đồng cổ đông lần 1	Tên hình thức			Đã có quyết định phê duyệt	
T	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
I	CÔNG TY MẸ CÔNG TY TNHH MTV CHIẾU SÁNG VÀ THIẾT BỊ ĐÓ THỊ												<50%		Năm 2018 CPH



1	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ (cấp 2)																								
2	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ cổ phần chi phối (cấp 2) - Công ty Cổ phần vật tư công nghiệp - Công ty cổ phần chiếu sáng Nam Hapulico						X																		
3	Các công ty liên kết - Công ty cổ phần bất động sản Hapulico - Công ty cổ phần công nghiệp Hapulico						X																		
II	CÁC CÔNG TY TNHH MTV DO NN LÀM CHỦ SỞ HỮU																								



Số 16/2024
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ DẦU KHÍ
THÀNH VIÊN
CHÍNH SANG THIẾT BỊ
ĐỒ THI
TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi gửi:
- Đ/c Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Như trên;
- Lưu P.KHKD, TCKT, VPTH.

Nguyễn Anh Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN TP HÀ NỘI
CÔNG TY TNHH MTV CHIẾU SÁNG VÀ
THIẾT BỊ ĐÔ THỊ
MST: 0100106024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 173/CTCS-BC

Ngày 28 tháng 03 năm 2013

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP**

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

1. Hội đồng thành viên:

Hội đồng thành viên Công ty là cơ quan đại diện của Chủ sở hữu tại Công ty; thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ sở hữu Công ty theo phân cấp được quy định; chịu trách nhiệm trước Chủ sở hữu Công ty và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ, trách nhiệm về sự phát triển của Công ty theo mục tiêu, nhiệm vụ do Chủ sở hữu Công ty giao.

Hội đồng thành viên Công ty có quyền nhân danh Chủ sở hữu Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến việc xác định và thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Chủ sở hữu Công ty quy định

Hội đồng thành viên Công ty có thành viên chuyên trách và không chuyên trách do Chủ sở hữu Công ty bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật.

Hội đồng thành viên Công ty có ba (03) đến năm (05) thành viên do Chủ sở hữu Công ty quyết định, gồm: Chủ tịch Hội đồng thành viên và các thành viên Hội đồng thành viên.



BIỂU SỐ 1

THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh công ty khác (nếu có)					
I. Chủ tịch HĐQT	Nguyễn Ngọc Thăng	1958	Chủ tịch hội đồng thành viên		Thành viên điều hành	Thạc sỹ kỹ thuật	Trên 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý, điều hành tại doanh nghiệp, đơn vị liên quan đến hoạt động công ích.	- Trưởng phòng Tổ chức Sở giao thông công chính. Tổng giám đốc công ty Vườn Thú Hà Nội Chủ tịch kiêm tổng giám đốc công ty Chiếu sáng và Thiết bị đô thị	
II. TGD	Nguyễn Anh Tuấn	1969	Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc		Thành viên điều hành	Kỹ sư kỹ thuật chiếu sáng Kỹ sư Quản trị kinh doanh	Trên 23 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chiếu sáng đô thị	- Giám đốc XN tư vấn thiết kế. - Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh. - Phó Tổng giám đốc công ty chiếu sáng và thiết bị đô thị.	
III. Phó TGD hoặc PGD	Nguyễn Quốc Khánh	1963	Phó tổng giám đốc	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bắc Hapufico- Chủ tịch	Thành viên điều hành	Cử nhân kinh tế	Gần 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh	- Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh. Trưởng phòng tài chính kế toán, giám đốc nhà máy. Phó Tổng giám đốc công	

									ty chiếu sáng và thiết bị đô thị	
									- Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh. Phó tổng giám đốc công ty Chiếu sáng thiết bị đô thị	
									Trên 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị đô thị	
									Cử nhân kiểm toán - kế toán	
									Thành viên điều hành	
									HDQT Công ty Nam Hapulico	
									Chủ tịch HDQT Công ty CP Vật tư công nghiệp Hapulico	
									Phó tổng giám đốc	
									Giám đốc Xí nghiệp Quản lý Điện chiếu sáng	
									Thành viên hội đồng thành viên, kế toán trưởng công ty	
									Thạc sỹ quản trị kinh doanh. Cử nhân kiểm toán - kế toán	
									Nhiều năm làm kế toán trưởng chi nhánh công ty tại thành phố Hồ Chí Minh. Đã từng làm kiểm soát viên chuyên trách của công ty từ năm 2013-2015. Tham gia tổ chức sản xuất hàng xuất khẩu IKEA	
IV. Kế toán trưởng	Trần Việt Hùng	1979							Thành viên	
									Kỹ sư điện	
									Phó Giám đốc, Giám đốc Xí nghiệp Quản lý Điện chiếu sáng	
									Trên 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị đô thị	
									Cử nhân kiểm toán - kế toán	
									Thành viên điều hành	
									HDQT Công ty Nam Hapulico	
									Chủ tịch HDQT Công ty CP Vật tư công nghiệp Hapulico	
									Phó tổng giám đốc	
									Giám đốc Xí nghiệp Quản lý Điện chiếu sáng	
									Thành viên hội đồng thành viên, kế toán trưởng công ty	
									Thạc sỹ quản trị kinh doanh. Cử nhân kiểm toán - kế toán	
									Nhiều năm làm kế toán trưởng chi nhánh công ty tại thành phố Hồ Chí Minh. Đã từng làm kiểm soát viên chuyên trách của công ty từ năm 2013-2015. Tham gia tổ chức sản xuất hàng xuất khẩu IKEA	

2. Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên

Danh sách thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên.

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Thị Phương	Kiểm soát viên chuyên trách
2	Nguyễn Tường Vinh	Kiểm soát viên
3	Nguyễn Thị Thu Trang	Kiểm soát viên

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, thành viên Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích và tổng chi phí (nếu có) cho từng thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, thành viên Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng.

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý

- Liệt kê các nguyên tắc về đạo đức của doanh nghiệp (nếu có).

- Liệt kê các chính sách khác của doanh nghiệp để bảo đảm đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý (nếu có).

5. Về quản lý rủi ro

Hướng dẫn về quản trị rủi ro của doanh nghiệp (mô tả tóm tắt nếu có).

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

BIỂU SỐ 2

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

(Tóm tắt các quyết định quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	Quyết định số 286/QĐ-UB	18/1/2011	UBND Thành phố Hà Nội ra quyết định v/v chuyển đổi Công ty TNHH nhà nước một thành viên chiếu sáng và thiết bị đô thị sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - con.
2	Quyết định số	19/9/2011	UBND Thành phố Hà Nội ra quyết định v/v ban hành

	4367/QĐ - UBND		Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Chiếu sáng và thiết bị đô thị.
3	Quyết định số 5584/QĐ -UBND	29/11/2011	UBND Thành phố Hà nội ra quyết định về việc ban hành quy chế quản lý tài chính của Công ty TNHH MTV chiếu sáng và thiết bị đô thị.
4	Quyết định số 6747/QĐ-UBND	09/12/2015	UBND Thành phố Hà nội ra quyết định về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình. Dự án: Nhà máy chế tạo thiết bị chiếu sáng tại khu công nghiệp Phú Nghĩa, huyện Chương mỹ, thành phố Hà nội.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY:

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

Hoạt động của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty và đánh giá hoạt động của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty (Các quyết định, nghị quyết lớn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong kỳ như các Quyết định, Nghị quyết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, mua sắm tài sản, ... Nêu số văn bản và tóm tắt nội dung văn bản).

BIỂU SỐ 3

THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

(Chỉ thống kê các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Thành viên hội đồng hoặc Chủ tịch Công ty	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1	Nguyễn Ngọc Thắng	Chủ tịch Hội đồng thành viên	04	0		100%
2	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên Hội đồng thành viên – Tổng giám đốc	04	0		100%
3	Trần Việt Hùng	Thành viên Hội đồng thành viên – Kế toán trưởng	04	0		100%

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty đối với Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

BIỂU SỐ 4

THÔNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

(Chỉ nêu tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung văn bản
1	Nghị Quyết	05/01/2017	Thông nhất sử dụng Quỹ khen thưởng phúc lợi để phát quà tặng, tổ chức văn nghệ, ăn trưa phục vụ lễ kỷ niệm 35 năm ngày thành lập Công ty.
2	Nghị Quyết	06/01/2017	Thông nhất thay đổi người đại diện phần vốn góp của Công ty tại Công ty cổ phần chiếu sáng Nam HAPULICO.
3	Nghị Quyết	31/03/2017	Thông nhất về việc gia hạn mức tín dụng tại Ngân hàng BIDV
4	Nghị Quyết	26/06/2017	Thông nhất đề xuất bổ sung 01 Phó Tổng giám đốc
5	Nghị Quyết	06/09/2017	Thực hiện thoái toàn bộ vốn đầu tư của Công ty tại Công ty cổ phần bất động sản HAPULICO theo chủ trương của UBND thành phố.
6	Nghị Quyết	30/09/2017	Thực hiện thoái toàn bộ vốn đầu tư của Công ty tại Công ty cổ phần công nghiệp HAPULICO theo chủ trương của UBND thành phố.
7	Quyết định	02/12/2017	V/v thành lập Hội đồng xử lý nợ phục vụ công tác cổ phần hóa.

8	Nghị quyết	10/10/2017	V/v vay vốn và cấp tín dụng tại Ngân hàng Vietinbank
9	Nghị Quyết	28/12/2017	V/v chi quỹ thưởng Ban quản lý điều hành và CBCNV Công ty năm 2017.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT HOẶC KIỂM SOÁT VIÊN CỦA DOANH NGHIỆP

1. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên
2. Các báo cáo của Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên:

BIỂU SỐ 5

THÔNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT HOẶC KIỂM SOÁT VIÊN

(Chỉ nêu tóm tắt các báo cáo quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
01	54/CTCS	31/01/2018	Báo cáo của kiểm soát viên về tình hình hoạt động năm 2017
02	156/CTCS	16/04/2018	Báo cáo thẩm định xác định quỹ lương thực hiện năm 2017 và kế hoạch năm 2018

Nơi gửi:

- Đ/c Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Như trên;
- Lưu P.KHKD, TCKT, VPTH.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CHIẾU SÁNG VÀ THIẾT BỊ ĐỒ THỦ

TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Anh Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN TP HÀ NỘI
CÔNG TY TNHH MTV CHIẾU
SÁNG VÀ THIẾT BỊ ĐÔ THỊ
MST: 0100106024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

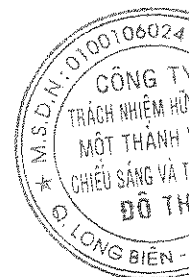
Số: *AAA*/CTCS-BC

Ngày 28 tháng 03 năm 2018

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp: Thực hiện theo ND 51/2016- CP, ND 52/2016 -CP ngày 13/6/2016 về quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động; qui định về tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ có hiệu lực kể từ ngày 01/8/2016 áp dụng từ ngày 01/01/2016.
 - a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp
 - Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động
 - Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp
 - b) Quỹ tiền lương kế hoạch
 - Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động
 - Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp
 - c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp
 - Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động
 - Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp
2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

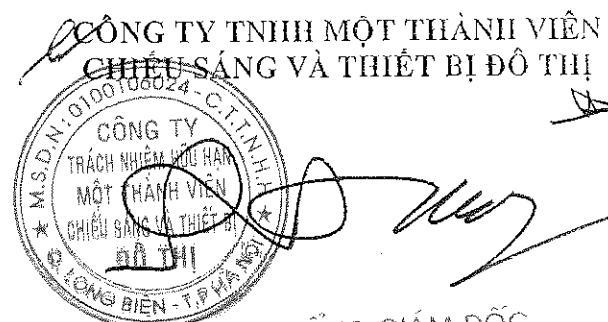


BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2018

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017		Năm 2018
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP					
II TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG					
1	Lao động	Người	512	510	510
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	9.179	8.108	8.207
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	56.400	49.624	50.632
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	3.10	3.300	2.370
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	9.600	8.600	8.600
III TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP					
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	6	7	7
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	28,1	28,1	28
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	2,028	2,109	2,352
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	28,1	28,1	28
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	253	263	294
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	2,280	2,372	2,646
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	31,6	31,6	31.5

Nơi gửi:

- Đ/c Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Như trên;
- Lưu P.KHKD, TCKT, VPTH.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Anh Tuấn